SAO Y; SỞ XÂY DỰNG; Thời gian ký: 2026-10-20T17:05:07+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ XÂY DỰNG

Số: 3128 /QĐ-SXD-BTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định về nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 37/2026/TT-BXD hướng dẫn phương pháp xác định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BXD hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố đơn giá xây dựng công trình khu vực thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung đơn giá xây dựng công trình công bố tại Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4570/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 2300/QĐ-SXD-BTKT ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch bảo trì công trình đường bộ năm 2026 do Trung tâm Quản lý Giao thông và hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh quản lý (điều chỉnh lần 1);

Căn cứ Quyết định số 2442/QĐ-SXD-TC ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 6);

Căn cứ Quyết định số 2972/QĐ-SXD-TC ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Sở Xây dựng về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (Điều chỉnh lần 7);

Căn cứ Thông báo số 32431/TB-SXD-KTVLXD ngày 9 tháng 9 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tháng 8/2026;

Căn cứ Quyết định số 1801/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ủy quyền và giao thực hiện một số nội dung trong công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-SXD-TCCB ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Giám đốc Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 37687 /SXD-BTKT ngày 19 tháng 10 năm 2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long;

Căn cứ văn bản số 7393/TTGTHTKT-KTCL ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và tổng mức đầu tư xây dựng của Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long;

Theo Tờ trình số 7421/TTGTHTKT-HT4 ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý Bảo trì và khai thác công trình giao

thông tại Báo cáo thẩm định số 2241/BC-KT ngày 14 tháng 10 năm 2026 về phê duyệt dự án Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt dự án Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

– Nhóm dự án: Giao thông, nhóm C.

– Loại, cấp công trình: Giao thông, sửa chữa đột xuất.

– Thời gian sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dự án chỉ thực hiện sửa chữa, thay thế hạng mục phụ trợ (trụ chống va), không sửa chữa công trình chính (cầu Phước Long) nên không xác định thời hạn sử dụng.

3. Mã định danh (nếu có): 1128805.

4. Địa điểm xây dựng dự án; vị trí xây dựng công trình trình thẩm định; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế; diện tích sử dụng đất của dự án:

– Địa điểm xây dựng dự án: xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

– Vị trí xây dựng công trình trình thẩm định: Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long, cầu nằm trên tuyến đường Phạm Hữu Lầu thuộc xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

– Điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế:

+ Điểm đầu công trình: Mố A (hướng đi Huỳnh Tấn Phát).

+ Điểm cuối công trình: Mố B (hướng đi Nguyễn Hữu Thọ).

– Diện tích sử dụng đất của dự án: Công trình chỉ thực hiện sửa chữa, thay thế trụ chống va hiện hữa, nên không làm thay đổi diện tích sử dụng đất của công trình hiện hữu.

5. Người quyết định đầu tư: Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Chủ đầu tư: Trung tâm Quản lý Giao thông và Hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Công trình Toàn Trí, mã số doanh nghiệp: 0304728087.

8. Mục tiêu dự án

– Bảo trì công trình nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định tại Nghị định số 207/2026/NĐ-CP và Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT.

– Đảm bảo an toàn giao thông, nâng cao năng lực khai thác công trình.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ; một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình chính, các hạng mục công trình (nếu có) của dự án.

– Sửa chữa, thay thế trụ chống va cầu Phước Long, cầu nằm trên tuyến đường Phạm Hữu Lầu thuộc Xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

– Thanh thải 02 trụ chống va bằng hệ cọc ống thép và thép hình hiện hữu.

– Thay thế 03 trụ chống có hệ cọc và hệ giằng bằng thép hình.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng

10.1. Quy chuẩn kỹ thuật:

STT	TÊN QUY CHUẨN	MÃ HIỆU
	QUY CHUẨN	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2024/BGTVT
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam	QCVN 39:2020/BGTVT

10.2. Tiêu chuẩn:

STT	TÊN TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
1	Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2024
2	Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ	TCVN 11823:2017
3	Tiêu chuẩn quốc gia về thiết kế công trình phụ trợ trong thi công cầu	TCVN 11815:2017
4	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377:2012
5	Thép tấm kết cấu cán nóng	TCVN 4399-2008
6	Thép cacbon cán nóng dùng cho xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709-2009
7	Thép hình cán nóng	TCVN 7571:2019
8	Que hàn điện dùng cho thép cacbon thấp và thép hợp kim thấp.	TCVN 3222-2000

STT	TÊN TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
9	Mối hàn. Phương pháp thử kéo	TCVN 5403-1991
10	Sơn tín hiệu giao thông, sơn vạch đường nhiệt dẻo	TCVN 7887:2018
11	Sơn tín hiệu GT, lớp phủ phản quang trên BB hiệu	TCVN 7887:2018
12	Sơn tín hiệu giao thông - vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu	TCVN 8791:2018
13	Tổ chức thi công	TCVN 4055-2012
14	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công	TCVN 4252:2012
15	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377-1:2012
16	Sơn tín hiệu giao thông, vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo.	TCVN 8791:2018
17	An toàn điện trong xây dựng. Yêu cầu chung	TCVN 4086:1985
18	An toàn cháy – Yêu cầu chung	TCVN 3254:1989
19	An toàn nổ – Yêu cầu chung	TCVN 3255:1986
20	An toàn thi công cầu	TCVN 8774:2012

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 6.222.657.481 đồng *(Sáu tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn, bốn trăm tám mươi mốt đồng)*

Stt	Khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	4.809.417.151
2	Chi phí quản lý dự án	111.703.797
3	Chi phí tư vấn xây dựng	817.552.270
4	Chi phí khác	187.667.240
5	Chi phí dự phòng	296.317.023
	Tổng mức đầu tư	**6.222.657.481**

12. Thời gian thực hiện dự án/giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (đối với dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư): Năm 2026 – Năm 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Kinh phí chi thường xuyên (duy tu giao thông) – Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án theo quy định tại Điều 48 của Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): không.

16. Các nội dung khác

Giải pháp thiết kế:

16.1. Thanh thải trụ chống va hiện hữu:

– Tháo dỡ hệ giằng thép hình I400x200 của trụ chống va cũ.

– Nhổ các cọc ống thép D700 còn lại của trụ chống va cũ.

16.2. Thay thế 03 trụ chống và bằng thép hình:

– 01 trụ chống va CVP1 bên phải trụ cầu T5 của cầu Phước Long (hướng từ Huỳnh Tấn Phát đi Nguyễn Hữu Thọ) và cách mép trụ cầu khoảng 10m. Cao độ đỉnh trụ chống va xây dựng mới + 3.72m.

– 01 trụ chống va CVP2 bên phải trụ cầu T4 của cầu Phước Long (hướng từ Huỳnh Tấn Phát đi Nguyễn Hữu Thọ) và cách mép trụ cầu khoảng 10m. Cao độ đỉnh trụ chống va xây dựng mới + 3.72m.

– 01 trụ chống va CVP3 bên phải trụ cầu T3 của cầu Phước Long (hướng từ Huỳnh Tấn Phát đi Nguyễn Hữu Thọ) và cách mép trụ cầu khoảng 10m. Cao độ đỉnh trụ chống va xây dựng mới + 3.72m.

17. Nội dung khác theo Tờ trình số 7421/TTGTHTKT-HT4 ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Quản lý Giao thông và hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Yêu cầu đối với chủ đầu tư

1.1. Về quản lý đầu tư xây dựng công trình:

– Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định; bảo đảm dự án được triển khai đúng mục tiêu, phạm vi, tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm và phòng, chống lãng phí;

– Chịu trách nhiệm về sự đúng đắn, phù hợp các số liệu, kết quả khảo sát, tính toán kết cấu, thiết kế công trình trong hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trình thẩm định, phê duyệt;

– Đối với vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình chưa có trong công bố giá của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh hoặc giá được xác định trên cơ sở báo

giá của nhà sản xuất, nhà cung cấp, chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp và phù hợp của các báo giá; bảo đảm việc lựa chọn giá phù hợp với mặt bằng giá thị trường, yêu cầu kinh tế - kỹ thuật, điều kiện cung ứng và thời điểm thực hiện dự án theo quy định;

– Trước khi triển khai thi công, tổ chức kiểm tra, đánh giá điều kiện thực tế tại hiện trường để lựa chọn biện pháp thi công phù hợp, bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm chi phí; đồng thời bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận. Cập nhật đầy đủ số liệu, hiện trạng thực tế của công trình để kiểm tra, đối chiếu với hồ sơ thiết kế; kịp thời xử lý các nội dung chưa phù hợp với điều kiện thực tế làm cơ sở xác định khối lượng thi công, nghiệm thu, thanh toán theo quy định;

– Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện và tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn điện, phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh môi trường và các yêu cầu có liên quan trong suốt quá trình thi công; đồng thời kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình từ khi khởi công đến khi hoàn thành, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và trong thời gian bảo hành công trình theo quy định;

– Phối hợp Ban giám sát đầu tư của cộng đồng địa phương thực hiện đầy đủ nội dung quy định về giám sát đầu tư công trình;

– Thực hiện thông báo, công khai đầy đủ các thông tin về dự án, công trình theo đúng nội dung, hình thức, thời điểm và đối tượng theo quy định;

– Mọi sự thay đổi cần thiết vượt thẩm quyền, phải trình tổ chức lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh theo quy định.

1.2. Thực hiện thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải và phế liệu.

1.3. Giao Chủ đầu tư thực hiện đóng dấu phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

2. Nhà thầu và các cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật chịu trách nhiệm bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, phù hợp và chất lượng của hồ sơ khảo sát, thiết kế, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; đồng thời thực hiện trách nhiệm giám sát tác giả trong quá trình thi công xây dựng theo quy định. Việc thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng của người quyết định đầu tư không thay thế và không làm giảm trách nhiệm liên quan của nhà thầu, cá nhân theo quy định.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Quản lý Giao thông và hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND.TP (để báo cáo);
- Ban GĐ: GĐ, PGĐ Hưng;
- Phòng: BTKT, TC;
- Lưu: VT.BTKT. BĐT (OH)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Võ Khánh Hưng

DANH MỤC CÁC TIÊU CHUẨN CHỦ YẾU ĐƯỢC LỰA CHỌN

STT	TÊN QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN 41:2024/BGTVT
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam	QCVN 39:2020/BGTVT
3	Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2024
4	Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ	TCVN 11823:2017
5	Tiêu chuẩn quốc gia về thiết kế công trình phụ trợ trong thi công cầu	TCVN 11815:2017
6	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377:2012
7	Thép tấm kết cấu cán nóng	TCVN 4399-2008
8	Thép cacbon cán nóng dùng cho xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 5709-2009
9	Thép hình cán nóng	TCVN 7571:2019
10	Que hàn điện dùng cho thép cacbon thấp và thép hợp kim thấp.	TCVN 3222-2000
11	Mối hàn. Phương pháp thử kéo	TCVN 5403-1991
12	Sơn tín hiệu giao thông, sơn vạch đường nhiệt dẻo	TCVN 7887:2018
13	Sơn tín hiệu GT, lớp phủ phản quang trên BB hiệu	TCVN 7887:2018
14	Sơn tín hiệu giao thông - vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu	TCVN 8791:2018
15	Tổ chức thi công	TCVN 4055-2012
16	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công	TCVN 4252:2012
17	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377-1:2012
18	Sơn tín hiệu giao thông,vật liệu phản kẻ đường phản quang nhiệt dẻo.	TCVN 8791:2018
19	An toàn điện trong xây dựng. Yêu cầu chung	TCVN 4086:1985
20	An toàn cháy – Yêu cầu chung	TCVN 3254:1989

STT	TÊN QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN	MÃ HIỆU
21	An toàn nổ – Yêu cầu chung	TCVN 3255:1986
22	An toàn thi công cầu	TCVN 8774:2012